TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 237/2024/HS-ST Ngày: 30-10-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Việt Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Bảo

2. Bà Trịnh Thị Kim Cúc.

- Thư ký phiên toà: Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 224/2024/TLST-HS ngày 01-10-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2024/QĐXXST-HS ngày 10-10-2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hải N, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1971 tại tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 03607101xxxx; nơi thường trú: Số 1/1/13 đường H, phường T cũ (nay là phường C), thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện tại: Số 28/28/155 đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ngh (đã chết) và bà Hoàng Thị M; có vợ là Nguyễn Thị Minh P và 03 con; tiền án: Bản án số 121/2022/HS-ST ngày 07-6-2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29-3-2011 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 29-9-2017 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15-7-2024, chuyển tạm giam từ ngày 24-7-2024, bị cáo hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N, tỉnh Nam Định, có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Ông Vũ Mạnh H, sinh năm 1985 và ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1983 (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15-7-2024, tổ công tác Công an phường V cũ (nay là phường T), thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực đường ven hồ trước cửa nhà số 66/75 đường T, phường L, thành phố N phát hiện Nguyễn Hải N đang điều khiển xe đạp có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, N thả từ tay trái xuống đất 01 túi ni lông màu đen, tổ công tác phát hiện thu giữ, mở kiểm tra, bên trong là gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột dạng cục màu trắng (N khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác cùng N và ông Vũ Mạnh H, ông Nguyễn Trung K là 02 người chứng kiến quá trình bắt giữ N tiến hành niêm phong vật chứng, sau đó đưa N và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường L, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hải N. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Nguyễn Hải N 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ đã cũ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Hải N. Bản Kết luận giám định số 1309/KL-KTHS ngày 22-7-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng (bên ngoài gói bằng nilong màu đen), được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,191 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hải N khai nhận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 15-7-2024, N điều khiển xe đạp đi từ nhà đến khu vực ngõ 75 đường T, phường L, thành phố N gặp và mua của một người đàn ông (do bạn bè xã hội giới thiệu nên N không biết lai lịch, địa chỉ của người này) 01 túi nilong màu đen bên trong là gói giấy bạc màu trắng có chứa heroin với giá 100.000 đồng. N cầm túi ma túy vừa mua được ở tay trái rồi điều khiển xe đạp đi về tìm nơi sử dụng còn người đàn ông đi đâu N không biết. Khi N đi đến khu vực đường ven hồ trước cửa nhà số 66/75 đường T, thành phố N thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Hải N, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 229/CT-VKS-TPNĐ ngày 01-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Hải N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Hải N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị

cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hải N theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 27 tháng đến 33 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 1309/KL-KTHS ngày 22-7-2024.

- Chiếc xe đạp mini màu đỏ đã cũ tạm giữ của bị cáo Nguyễn Hải N không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại bị cáo Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Hải N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, giao nhận và cân khối lượng mẫu vật; biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu vật; bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 15-7-2024, tại khu vực đường ven hồ trước cửa nhà số 66/75 đường T, thành phố N,

Nguyễn Hải N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,191 gam loại ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo Nguyễn Hải N có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không chịu tu dưỡng hướng thiện mà lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật:

- Số ma túy trong phong bì niêm phong số 1309/KL-KTHS ngày 22-7-2024 là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe đạp mini màu đỏ đã cũ là phương tiện bị cáo Nguyễn Hải N sử dụng hàng ngày, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại bị cáo Nguyễn Hải N nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải N bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 7 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 1309/KL-KTHS ngày 22-7-2024.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Hải N 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tất cả vật chứng, tài sản, đồ vật có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 01/YCN/2024 ngày 07-10-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Hải N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hải N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Nguyễn Hải N có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Việt Bằng